

Số: /TTr-TCQLTT

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Thông tư quy định số hiệu công chức làm việc tại
cơ quan Quản lý thị trường các cấp**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Công Thương

Thực hiện Quyết định số 1943/QĐ-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều chỉnh, bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023, Tổng cục Quản lý thị trường được giao chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp (sau đây gọi tắt là dự thảo Thông tư).

Tổng cục Quản lý thị trường xin trình Bộ trưởng về việc ban hành Thông tư này như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

Để thực hiện quy định của Pháp lệnh Quản lý thị trường năm 2016, ngày 27 tháng 5 năm 2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường. Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 33/2022/NĐ-CP quy định “Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp”.

Quy định về số hiệu công chức Quản lý thị trường hiện nay thực hiện theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BCT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 56/2020/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Thông tư số 32/2018/TT-BCT và Thông tư số 56/2020/TT-BCT là văn bản quy định chi tiết khoản 3 Điều 11 và Điều 13 Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường. Tuy nhiên, Nghị định số 148/2016/NĐ-CP đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2022. Mặt khác, các nội dung quy định về mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường đã được quy định tại Nghị định số

33/2022/NĐ-CP. Do đó, nội dung của Thông tư số 32/2018/TT-BCT không còn phù hợp nhưng chưa có văn bản quy phạm pháp luật thay thế và xử lý hiệu lực của Thông tư số 32/2018/TT-BCT, Thông tư số 56/2020/TT-BCT.

Để giải quyết những vấn đề nêu trên, việc ban hành ban hành Thông tư quy định số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp để quy định chi tiết nội dung được giao tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 33/2022/NĐ-CP và bãi bỏ các nội dung quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BCT và Thông tư số 56/2020/TT-BCT là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Mục đích

Bảo đảm tính thống nhất trong việc quy định về số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp và trình tự, thủ tục cấp số hiệu công chức cho công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Thông tư

a) Tuân thủ quy định của Pháp lệnh Quản lý thị trường, Nghị định số 33/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

b) Kế thừa những quy định còn phù hợp của Thông tư số 32/2018/TT-BCT và Thông tư số 56/2020/TT-BCT, đáp ứng yêu cầu quản lý công chức thông qua số hiệu, đảm bảo trình tự thủ tục cấp số hiệu công chức nhanh, gọn, đáp ứng yêu cầu công tác; đảm bảo việc triển khai thực hiện nội dung Thông tư tiết kiệm, hiệu quả.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Việc soạn thảo Thông tư đã tuân thủ đúng quy trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ) và Thông tư số 08/2021/TT-BCT ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương, cụ thể:

1. Ngày 22/8/2023, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1946/QĐ-BCT thành lập Tổ soạn thảo Thông tư quy định số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp. Tổ soạn thảo do Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường là Tổ trưởng; các thành viên gồm đại diện Vụ Pháp

ché, Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Bộ Công Thương và đại diện một số Vụ, Cục Quản lý thị trường thuộc Tổng cục Quản lý thị trường. Tổ soạn thảo đã cho ý kiến về đề cương văn bản, kế hoạch soạn thảo văn bản, các dự thảo trước và sau khi gửi xin ý kiến của các cơ quan có liên quan và đăng tải trên website.

2. Ngày...tháng 8 năm 2023, Tổng cục Quản lý thị trường đã gửi Vụ Pháp chế, Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Bộ và các đơn vị thuộc Tổng cục xin ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư và đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) Bộ Công Thương và của Chính phủ để lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định.

Tính đến hết ngày...tháng 9 năm 2023, Tổng cục Quản lý thị trường đã nhận được 63/63 ý kiến tham gia góp ý của Cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ý kiến của Vụ Pháp chế, Vụ Tổ chức cán bộ và Thanh tra Bộ.

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, Tổng cục Quản lý thị trường đã tiến hành tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý và chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo 2 Thông tư.

3. Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 28 Thông tư số 08/2021/TT-BCT, ngày...tháng...năm 2023, Tổng cục Quản lý thị trường đã có công văn số /TCQLTT-CSPC gửi Vụ Pháp chế đề nghị thẩm định dự thảo 3 Thông tư.

Ngày...tháng...năm 2023, Vụ Pháp chế Bộ Công Thương đã chủ trì phối hợp với Tổng cục Quản lý thị trường tổ chức cuộc họp thẩm định dự thảo Thông tư. Ngày...tháng...năm 2023, Vụ Pháp chế đã có Báo cáo thẩm định số.../PC-TH đối với dự thảo Thông tư.

6. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế, Tổng cục Quản lý thị trường đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế tại Báo cáo số.../BC-TCQLTT ngày...tháng...năm 2023 và hoàn thiện dự thảo 4 Thông tư trình lãnh đạo Bộ xem xét ban hành.

7. Ngày...tháng...năm 2023, Tổng cục Quản lý thị trường và Vụ Pháp chế đã phối hợp chỉnh lý lần cuối các nội dung trong dự thảo trình Bộ trưởng xem xét, ký ban hành văn bản.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

Dự thảo Thông tư bao gồm 07 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định phạm vi điều chỉnh của Thông tư gồm số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp và trình tự, thủ tục cấp số hiệu công chức cho công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định đối tượng áp dụng là Công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp và các tổ chức Quản lý thị trường ở trung ương và các tổ chức Quản lý thị trường ở địa phương.

Điều 3. Số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp

Quy định hình thức, thành phần của số hiệu công chức và việc thống nhất quản lý số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp.

Điều 4. Trình tự, thủ tục cấp số hiệu

Quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp số hiệu công chức.

Điều 5. Thu hồi số hiệu công chức

Quy định về các trường hợp thu hồi số hiệu công chức và việc tổng hợp, báo cáo thống kê các trường hợp thu hồi số hiệu.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quy định thời gian có hiệu lực của Thông tư, dự kiến sau 45 ngày kể từ ngày ký, Thông tư số 32/2018/TT-BCT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Quy định trách nhiệm thi hành Thông tư của các cá nhân, tổ chức có liên quan.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp, Tổng cục Quản lý thị trường kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

(Xin được gửi kèm theo các tài liệu: (i) Dự thảo 4 Thông tư; (ii) Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý số .../BC-TCQLTT ngày ... tháng ... năm 2023 của Tổng cục Quản lý thị trường; (iii) Báo cáo thẩm định số .../PC-TH ngày ... tháng ... năm 2023 của Vụ Pháp chế đối với dự thảo Thông tư; (iv) Báo cáo giải trình và tiếp thu ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế số .../BC-TCQLTT ngày ... tháng ... năm 2023 của Tổng cục Quản lý thị trường đối với dự thảo Thông tư; (v) Tổng hợp phiếu xin ý kiến lãnh đạo Bộ Công Thương số .../PC-TH ngày ... tháng ... năm 2023 của Vụ Pháp chế).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế (để phối hợp);
- Lưu: VT, CSPC, Hồ sơ soạn thảo (02).

TỔNG CỤC TRƯỞNG**Trần Hữu Linh**